TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74 /2019/DS -PT
Ngày 18 / 10 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Anh và ông Trần Quốc Sơn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đặng Thị Bích Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện VKS nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa : Bà Từ Thị Ngân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 81/2019/TLPT-DS ngày 22 tháng 8 năm 2019 về: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 07/2019/DSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V có kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 89 /2019/QĐPT - DS ngày 30 tháng 9 năm 2019.

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 1956, Trú tại: Số nhà 146, đường Th, quận Đ, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Đức Th

(Có đơn xin xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 50, đường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Thế Tr1, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số nhà 150, đường Nguyễn Sỹ S, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn và lời khai của người đại diện ủy quyền ông Phan Đức Th trình bày:

Ngày 09/12/2015 ông Tr1 đến nhà ông Tr tại địa chỉ 146, đường Thái Thịnh, quận Đống Đa, Hà Nội vay số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) với mục đích giải quyết công việc và được ông Tr đồng ý. Ông Tr1 viết Giấy vay tiền mặt và hẹn chậm nhất ngày 19/12/2015 sẽ trả, đồng thời ông Tr1 cam kết nếu đến hẹn mà không thanh toán thì sẽ chịu lãi suất quá hạn là 3%/tháng. Đến hạn ông Tr gọi điện và đến nhà ông Tr1, yêu cầu ông Tr1 trả tiền nhưng ông Tr1 tìm cách khất nợ nhưng không trả.

Vì vậy, ông Nguyễn Thanh Tr khởi kiện buộc ông Nguyễn Thế Tr1 trả nợ gộc 500.000.000đ và tiền lãi tính từ ngày 20/12/2015 đến thời điểm xét xử sơ thẩm (tổng cộng 1.255 ngày) theo mức lãi suất quy định của Bộ luật Dân sự là 20% /năm là 343.835.616đ. Tổng cộng 843.835.616đ.

Với nội dung trên Bản án sơ thẩm số 07/2019/DSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V đã quyết định.

Áp dụng Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Tr.

Buộc ông Nguyễn Thế Tr1 trả cho ông Nguyễn Thanh Tr số tiền nợ gốc 500.000.000đ, tiền lãi suất 343.835.616đ. Tổng cộng 843.835.616đ.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 10/6/2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố V Quyết định kháng nghị số 1190/QĐKNPT - VKS - DS với nội dung:

- Vi phạm về tố tụng: + Tòa án cấp sơ thẩm không niêm yết thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ tại trụ sợ UBND phường Hưng Dũng là vi phạm khoản 2 Điều 179 BLTTDS.

+ Tòa án không tiến hành mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ vi phạm khoản 2 Điều 208 BLTTDS.

- Vi phạm về nội dung: Theo giấy vay tiền thể hiện ông Tr1 vay ông Tr 500.000.000đ hẹn trả ngày 19/12/2015 (chậm nhất) trả đầy đủ số tiền trên, nếu quá thời hạn thanh toán sẽ chịu lãi suất phạt quá hạn 3%/tháng (tức 36%/năm). Tòa án buộc ông Tr1 trả lãi đối với nợ gốc quá hạn với lãi suất 20%/năm là yêu cầu của nguyên đơn. Căn cứ Điều 466 BLDS 2015 và điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị quyết 01/2019 / NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC thì mức thỏa thuận giữa các bên vượt quá mức lãi suất giới hạn quy định tại Điều 466 BLDS và Nghị quyết 01/2019/NQ - HĐPT TANDTC là 30%/năm (150%x 20%/năm = 30%) . Theo Điều 474 Bộ luật dân

sự 2005 và Điều 4 Nghị quyết 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TANDTC được xác định như sau: Tiền lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả = nợ gốc quá hạn chưa trả x lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm trả nợ x thời gian chậm trả nợ gốc. Như vậy ông Tr1 có nghĩa vụ trả lãi đối với nợ gốc quá hạn cho ông Trức từ ngày 20/12/2015 đến ngày xét xử 29/5/2019 với số tiền 500.000.000đ x 9%/năm x 1.254 ngày/365 ngày = 154.602.740đ mới đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện nguyên đơn nhất trí kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Giữ nguyên Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố V. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 309 BLTTDS sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân thành phố V làm trong hạn luật định nên được xem xét.

Quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Thế Tr1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Đại diện của nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn trình bày ý kiến đối với Quyết định kháng nghị nhất trí kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V thấy rằng:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án do bị đơn vắng mặt tòa án đã tiến hành niêm yết để giải quyết vụ án theo thủ tục chung, quá trình thực hiện niêm yết không thực hiện niêm yết tại UBND phường Hưng Dũng chỉ niêm yết tại nhà riêng ông Tr1 là vi phạm khoản 2 Điều 179 BLTTDS, đồng thời bị đơn vắng mặt thuộc trường hợp không hòa giải được nhưng vẫn phải tiếp cận công khai chứng cứ, nhưng tòa án sơ thẩm không tiến hành tiếp cận công khai chứng cứ là vi phạm Khoản 2 Điều 208 BLTTDS, Tòa sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Về nội dung: Căn cứ giấy vay tiền ngày 09/12/2015 do ông Tr1 viết với nội dung "Ông Tr1 vay ông Tr 500.000.000đ chẵn hẹn trả ngày 19/12/2015 (chậm nhất) trả đầy đủ số tiền trên. Tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu không thanh toán đủ số tiền

trên, nếu quá hạn thanh toán chịu lãi suất phạt quá hạn 3%/tháng"9 tức 36%/năm). Quá trình giải quyết vụ án ông Tr yêu cầu Tòa án buộc ông Tr1 trả lãi đối với nợ gốc quá hạn với mức lãi suất 20%/năm, đây là yêu cầu của nguyên đơn chứ không phải là mức lãi suất do các bên thỏa thuận. Căn cứ Điều 466 BLDS 2015 và điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị quyết 01/2019/NQ - HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao thì mức thỏa thuận giữa các bên vượt quá mức lãi suất giới hạn quy định tại Điều 466 BLDS và Nghị quyết 01/2019/NQ - HĐPT TANDTC là 30%/năm (150%x 20%/năm = 30%) . Theo Điều 474 Bộ luật dân sự 2005 và Điều 4 Nghị quyết 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TANDTC. Theo Quyết định số 2868/QĐ - NHNN ngày 29/11/2010 của Thống đốc ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định lãi suất cơ bản của Ngân hàng nhà nước áp dụng tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 9%/năm.

Căn cứ các quy định nêu trên thì ông Nguyễn Thế Tr1 phải có nghĩa vụ trả lãi đối với nợ gốc quá hạn cho ông Nguyễn Thanh Tr từ ngày 20/12/2015 đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền 500.000.000đ x 9%/năm x 1.255 ngày/365 ngày = 154.875.000đ nhưng bản án sơ thẩm buộc ông Nguyễn Thế Tr1 trả cho ông Nguyễn Thanh Tr tiền lãi đối với nợ gốc quá hạn từ ngày 20/12/2015 đến ngày xét xử 29/5/2019 theo lãi suất 20%/ năm với số tiền lãi 343.835.616đ và buộc ông Tr1 phải chịu 37.315.068đ án phí dân sự sơ thẩn là không đúng quy định tại Điều 474 Bộ luật dân sự 2005 và điểm c khoản 1 Điều 2 và Điều 4 Nghị quyết 01/2019/NQ - HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V sửa án bản án sơ thẩm về phần lãi suất buộc ông Nguyễn Thế Tr1 phải trả cho ông Nguyễn Thanh Tr.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[6] Về án phí: các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, sửa phần án phí dân sự sơ thẩm đối với ông Nguyễn Thế Tr1.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự: Sửa một phần bản án sơ thẩm về lãi suất và án phí.

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí Tòa án.

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Tr.

2. Buộc ông Nguyễn Thế Tr1 phải có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Thanh Trsố tiền nợ gốc 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng), tiền lãi suất154.875.000đ (Một trăm năm mươi bốn triệu, tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Tổng cộng: 654.875.000đ (Sáu trăm năm mươi tư triệu, tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày ông Nguyễn Thanh Tr có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Thế Tr1 không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng ông Nguyễn Thế Tr1 còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

3.Về án phí: Buộc ông Nguyễn Thế Tr1 phải chịu 30.195.000đ (ba mươi triệu, một trăm chín mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố V;
- VKStỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố V;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hải Minh